

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Số: 17/2017/QĐST-KDTM**

Về việc: “Tranh chấp hợp đồng  
cung cấp thiết bị lắp đặt vào công  
trình xây dựng”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Minh

Bà Nguyễn Thị Bình

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ hồ sơ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2016/TLST-KDTM ngày 19 tháng 01 năm 2016.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1 . Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần công nghệ cao T.

Địa chỉ trụ sở: Km 18+500, quốc lộ 32, thôn Nhuệ, xã Đ, huyện H, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Bá T – Chức vụ: Tổng giám đốc

Bị đơn: Công ty cổ phần L.

Địa chỉ trụ sở: Số 52, đường L, phường M, quận H, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Hoài H - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.  
Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Thế T - Chức vụ: Trưởng phòng kinh tế - Kỹ thuật (theo văn bản ủy quyền số 92/CT lập ngày 01 tháng 11 năm 2017).

## 2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

2.1. Công ty cổ phần công nghệ cao T và Công ty cổ phần L thống nhất xác nhận:

- Công ty cổ phần công nghệ cao T có thực hiện việc thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy tại công trình: Nhà máy bia Hà Nội 200 triệu lít/năm (Giai đoạn II) tại Yên Nhân, Tiên Phong, Mê Linh, Hà Nội theo yêu cầu của Công ty cổ phần L được nghiệm thu tại Biên bản nghiệm thu lập ngày 25/5/2011.

- Công ty cổ phần L còn nợ Công ty cổ phần công nghệ cao T số tiền nợ gốc 528.483.080 (*Năm trăm hai mươi tám triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn không trăm tám mươi đồng*), làm tròn số là 528.483.000 (*Năm trăm hai mươi tám triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng chẵn*) theo 03 hóa đơn GTGT số 0000811; số 0000812 và số 0000813 lập ngày 28/12/2011 mà Công ty cổ phần L đã nhận của Công ty cổ phần công nghệ cao T.

- Ghi nhận sự thoả thuận của Công ty cổ phần công nghệ cao T và Công ty cổ phần L, thời điểm Công ty cổ phần L có trách nhiệm trả tiền lãi chậm thanh toán khoản tiền nợ gốc 528.483.000 (*Năm trăm hai mươi tám triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng*) cho Công ty cổ phần công nghệ cao T được tính từ ngày 01/7/2015 đến hết ngày 30/11/2017 theo mức lãi suất 10%/năm. Cụ thể số tiền lãi phải trả là:  $(528.483.000 \text{ đồng} \times 10\%) \times 28 \text{ tháng} = 123.312.700$  (*Một trăm hai mươi ba triệu ba trăm mười hai nghìn bảy trăm đồng*).

Tổng cộng cả gốc và lãi Công ty cổ phần L phải trả cho Công ty cổ phần công nghệ cao T là: 651.795.700 (*Sáu trăm năm mươi một triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn bảy trăm đồng*).

2.2. Trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty cổ phần L thanh toán được toàn bộ số nợ gốc 528.483.000 (*Năm trăm hai mươi tám triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng*)

cho Công ty cổ phần công nghệ cao T thì Công ty cổ phần công nghệ cao T không yêu cầu Công ty cổ phần L phải trả khoản tiền lãi là: 123.312.700 (*Một trăm hai mươi ba triệu ba trăm mười hai nghìn bảy trăm đồng*).

2.3. Trong trường hợp Công ty cổ phần L vi phạm thời hạn cam kết trả nợ gốc nêu trên thì Công ty cổ phần L phải thực hiện nghĩa vụ trả đủ toàn bộ số nợ gốc và lãi là 651.795.700 (*Sáu trăm năm mươi một triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn bảy trăm đồng*) cho Công ty cổ phần công nghệ cao T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất 10% tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

#### 2.4. Về án phí:

- Công ty cổ phần L phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 30.071.828 (*Ba mươi triệu, không trăm bảy mươi một nghìn, tám trăm hai mươi tám đồng*).

- Hoàn trả Công ty cổ phần công nghệ cao T số tiền tạm ứng án phí 12.570.000 (*mười hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 08936 ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Thị Hoa**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Thị Hoa**

